

Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ

*Tây Sơn, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 126/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Phương T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ M, Phường D, thành phố K, tỉnh KonTum.

- Bị đơn: Anh Đỗ Đình Q, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Phương T và anh Đỗ Đình Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung tên Đỗ Phương T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 08/9/2006; Đỗ Quốc H (Giới tính: Nam), sinh ngày 02/01/2009 và Đỗ Thảo C (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/7/2014.

Anh Đỗ Đình Q được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung tên Đỗ Phương T và Đỗ Quốc H đến trưởng thành.

Chị Bùi Thị Phương T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Đỗ Thảo C đến trưởng thành.

Chị T và anh Q không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con (Chị T và anh Q không yêu cầu).

Người nào không trực tiếp nuôi con thì vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Phương T và anh Đỗ Đình Q không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Phương T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0009418 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- THA DS huyện Tây Sơn;
- UBND TT. P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thành Tân**